



LEWIS NKOSI

Người tù

NHÃ ĐIỆN dịch

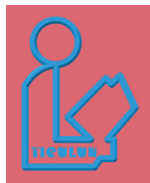


VĂN số 165
01-11-1970

NGƯỜI TÙ
THE PRISONER

Lewis Nkosi

Nhã Diễn dịch



Paris * 02.2025

người tù

Lewis Nkosi

Người dịch: Nhã Điển

Bìa: M. C. P

Nguồn: Thư viện Tiểu Lùn

người tù

LEWIS NKOSI

Người dịch: Nhã Điển

Tập san VĂN
số 165 * 01.11.1970



Lewis Nkosi

Sinh năm 1936 ở Natal, Nam-phi. Ông làm phóng viên cho tạp chí Drum và tờ Goldea City Post ở Johannesburg. Năm 1961 được học bổng Nieman, ông dời Nam-phi, đi học một năm báo chí ở đại học Harvard. Hiện nay ông sống ở Luân-đôn. Ông có xuất bản một cuốn kịch nói về sự tương tranh màu da, cuốn Nhịp điệu hung bạo. Mới đây ông có thực hiện một loạt những cuộc phỏng vấn truyền hình những văn sĩ da đen của nhiều nước về nền văn chương Phi-châu.

Như tất cả những cai ngục, tù nhân đều có những nét chính yếu giống nhau. Khi người ta nói với họ, họ có khuynh hướng rên rỉ một cách hèn hạ ; cở một cái gì đó trong giọng nói của họ làm tôi phiền muộn một cách sâu xa. Không dễ dàng gì tìm được nguyên do tại sao lại như vậy. Nếu người ta đòi tôi phải trả lời, tôi sẽ nói đó là sự ngạc nhiên pha trộn với bức bối, sự phản đối pha trộn với van xin, cái đó không có vẻ gì là con người. Điều đó như thể tù nhân vừa thích mà lại vừa ghét vai trò của mình, như thể hấn vừa khinh vừa kính trong

viên cai ngục ; nói chung, tôi ngạc nhiên thấy định mệnh lại xô đẩy một con người vào vai trò đó.

Tôi nhìn George đây – ăn mặc lôi thôi, bẩn thỉu, thiếu ăn, và da thì xanh mét vì thiếu ánh mặt trời — và tôi trào nước mắt. Dù sao, George cũng đã có lần làm chủ tôi và là cai tù của tôi, dù bây giờ nhìn hắn, ông khó có thể biết như vậy. Người da trắng được trao phó định mạng của mười hai triệu dân da đen và trong số người da đen đó, George lại có sự bất hạnh có tội làm tù đặc biệt của hắn. Điều này, George thường nói với các chính khách tới thăm là một sự “tệ hại hơn cả”. Vậy mà tôi nhận được niềm hãnh diện trong giọng hắn, khi hắn nói câu đó ; hắn thích thú có được tôi làm tù nhân của hắn. Trên một phương diện nào đó tôi tin rằng George hắn sẽ cảm thấy

thiếu thốn nếu không có một tù nhân để hăn chứng tỏ tính tốt đặc biệt của hăn; cho nên khi hăn cần nhần định mạng đã chỉ định hăn làm chủ nhân tôi, tôi hiểu phải nghĩ sao về lời kêu ca của hăn. Hồi đó hăn cao lớn, da sém nắng như tất cả những người Nam phi chính hiệu. Lúc đó tôi thường nghĩ là có một sức mạnh lạ kỳ tỏa ra từ người hăn. Ít nhất hăn cũng có tác phong của một người sinh ra để chỉ huy. Điều bộ của hăn dễ dàng, giọng nói của hăn ngạo mạn và con mắt hăn có một tia nhạt bóng trông rất lôi cuốn. Tôi thường lẫn ở trong bếp, tính nếu những món ăn và làm những cái bánh thật ngon cho George bởi vì nhân cách hăn rất oai nghi, dáng điệu hăn rất chững chạc và nghe lệnh hăn là một điều vui thích. Bây giờ ông chỉ còn thấy cái vỏ trống rỗng của cái xư kia đượm đầu óc chỉ huy. Những con mắt xanh đó bây giờ

trở thành văn đục, Tay chân hấn gầy đến độ nhận không ra. Vâng, đó là điều số mạng đã đưa tới những con người định mạng. Vì tôi vẫn nghĩ George thuộc loại người đó.

Vâng, ông nhăn mặt. Tôi nghĩ ông không tin rằng số mạng lại có liên hệ gì tới điều đó. Tùy ông đó. Không ai bị bó buộc phải tin điều gì. Tuy nhiên, đôi khi ông nghĩ : thế đó, bất cứ lúc nào vai trò cũng có thể bị đổi thay, và ông có thể dễ dàng thấy mình bị xiềng xích, không có bánh ăn, không có rượu, không cả thân xác người đàn bà. Như George đó.

Ông phải thấy vợ của George khi họ mới cưới nhau. Ngay bây giờ, khi nhìn nàng bước vào đây, người tôi còn nóng ran lên.

Trời, trông đáng giá lắm. Bốn mươi

rồi mà thân hình vẫn tròn trịa, rắn chắc, da dẻ cứ đỏ hồng lên. Lúc nàng trần truồng, bụng tròn nàng như cái ly vàng. Đừng hỏi tại sao tôi lại biết những điều này. Tôi là người da đen thật, nhưng đàn bà là đàn bà, và họ đều thích đàn ông cường tráng. Thành thật mà nói, đôi khi tôi có cảm giác là nàng đến vì muốn gặp tôi hơn gặp George. Chúng tôi có căn phòng ở phía sau, tường quét vôi trắng với khăn dệt phủ giường. Tôi có thể cho ông hay là nhiều đêm Francisca và tôi đã nằm ở đó, lo lắng về cái thế đứng của George trong thế giới này.

Francisca có giọng nói như cây sậy trước gió, bao giờ cũng kết thúc bằng cách trào lệ ra. Nàng nép sát vào tôi và hỏi :

– Mulela, sao số mạng lại độc ác với anh ta vậy ?

Thật là lạ kỳ, khi nằm ngủ bên cạnh vợ của George trong khi hằm ở trong tù, tả tơi và đầy rạn, quần quai trong hấp hối của một ước muốn không hoàn thành của mười hai năm qua. Đôi khi chỉ nghĩ tới đó là tôi thấy xót xa. Có nhiều lúc chính tôi còn phải khóc. Sự khốn khổ của một người khác dù là người da đen, da trắng hay da vàng cũng không phải là một điều đẹp mắt, nhất là khi người thấy cảnh đó trước lại là đầy tớ, là nô lệ, là tù nhân của nạn nhân. Dù cái ly mật của Francisca cũng không đủ để làm dịu nỗi buồn phiền của tôi. Tôi cho bạn hay là không đủ (tuy nó có làm giảm nhiều) để ngăn chặn đợt sóng thương hại. Vậy mà không cần phải cảm thấy đến độ có thể đứng dậy tuyên bố cho cả thế giới hay mình không cần lòng thương? Vâng, có ai dám nói vậy ? Không một ai ; tất cả chúng ta đều cần lòng thương – dù

là Francisca đó, nông nàn, chân tay mịn màng, một con bò sáng giá, nàng cũng cần sự cứu rỗi.

Ông có biết là ngày nay ta yêu mà không cần cảm thấy được yêu ? Chúng ta hưởng Ân huệ mà không cảm thấy được Cứu rỗi. Chúng ta có niềm vui ngắn ngủi mà không cảm thấy hạnh phúc thực sự. Chúng ta có dồi dào tất cả xác thật chúng ta cần nhưng bao giờ chúng ta cũng thấy không thỏa mãn và thấy thêm muốn nữa...

Thực ra tôi cảm thấy chúng ta còn ở trong một cái nhà ngục tệ hại hơn George đây. Nếu đem so sánh, thì cái nhà tù của George là cái thiên đường nhỏ. Với cái thân thể đã bị quản quai, sự thèm muốn xác thật của hắn cũng tan lụn đi. Đôi khi tôi có cảm giác là đối với George, hiện đang rã rời vì mối lo đặc biệt, thì một bộ

ngực mọng, bóc trần không còn là một vấn đề nữa. Giấc ngủ của hắn không bị xáo trộn vì hình ảnh cặp đùi sáng chói, con dê thể xác hắn không bị nước lụt đục vọng phá vỡ, cơn lụt này luôn luôn đe dọa tàn hại chúng ta.

Tôi sẽ cho ông hay điều này : Tôi vẫn nghĩ Phi-châu là nơi tốt hơn để sinh sống. Tôi vẫn nghĩ là ở đây có thể chỉ ngồi phơi nắng, ăn xoài và lấy người đàn bà khi nào cần có – một thú vườn địa đàng, ông hiểu chứ. Nhưng điều đó không còn thỏa mãn nữa. Cái chúng tôi cần bây giờ còn hơn cả một thể xác; đó là cái vỏ kền mà chúng tôi tìm kiếm. Một cái đầu vú được gói trong lụa, được dây nịt và vải nâng đỡ trông hấp dẫn hơn cái ngực trần, đầm mồ hôi của người đàn bà ngồi ở chợ. Từ Cape tới Cairo, từ Mã đảo tới Mogambique chúng tôi đều bị thui

chột, chúng tôi bị hủ hóa một cách bất lực và chúng tôi thiếu sự dồi dào thực sự tinh thần. Vậy ông có thể hỏi : chúng tôi là ai mà lại thương hại George, người tù ? Mặc dầu tôi là cai tù của George, tôi cũng còn là tù nhân của hoàn cảnh, tôi điên cuồng trong phòng giam của thể xác tôi, nhưng ai sẽ giải thoát cho tôi.

Tôi biết, hẳn ông phải sốt ruột muốn hiểu rõ về George hơn nữa. Ông muốn xem xét tường tận điều kiện thể chất của hẳn. Tôi hoan nghênh lắm. Như ông thấy, bộ Xã hội rất quan tâm về điều kiện của hẳn, với những tiếng đồn hẳn bị hành hạ, bị đánh đập dã man, nhưng tôi phải nói là tôi ngạc nhiên thấy những người trong Bộ của ông (những người cùng ở một môi trường, một nền giáo dục như ông) đã có thể bị lạc hướng vì những bài báo vô căn cứ. Chúng ta đều biết báo

chí như thế nào : những thùng rác chứa đầy những tin đồn và những chuyện tai tiếng, rằng báo chí thích những chuyện bi thảm, những chuyện tai tiếng. Cứ đọc những trang báo, ông sẽ nghĩ là họ dùng những người vô luân đến độ mới thấy mông đàn bà rung rung là cũng đủ làm cho họ ngây ngất.

Dù sao, tôi nghĩ tôi có thể tiết lộ một cách hết sức chân thật cho ông hay là ngoại trừ thỉnh thoảng bị quất một vài roi da, điều mà Luật Cải huấn cho phép, George chưa bao giờ bị hành hạ. Quả thật có một hai lần tôi có ấn ngón tay cái của hấn vào cái đỉnh ốc khi hấn quên không gọi tôi là “ông chủ” cho đúng phép. Như tôi nói, không có gì quan trọng lắm, và lại, trong thế giới tân tiến này, chúng ta đã tập sống với những điều tệ hại ấy và coi đó như một thứ thiết yếu. George có

khủng khiếp la lên một vài tiếng nhưng George bao giờ cũng là một thứ hèn nhát về thể chất. Khi hắn còn là chủ và là cai tù, được lớp da màu trắng che chở thì ông không thể biết được điều đó. Tôi cũng cảm thấy cần phải nêu ra sự kiện là khi George còn là chủ thì thật là táo tợn ghê gớm nếu tôi quên không gọi hắn là « buana », « baas » hay những danh xưng tẻ ngắt khác. Đối với vấn đề chức tước, George không còn chút ý phải niệm khôi hài nào. Hắn đã rất coi trọng những quy ước xã hội này. Vì vậy chúng tôi đã không tha cho hắn, và bắt hắn phải tôn trọng những quy ước xã hội đó. Có khi tôi thấy cần phải cho điện giật để nhắc nhở hắn khỏi cái quên chết người ấy.

Dĩ nhiên, những điều như vậy xảy ra ở nhà tù: tôi không hề có ý chối cãi. Thật ra nếu tôi nhớ không sai thì chuyện khó

chịu như vậy đã xảy ra hồi lễ Giáng sinh vừa qua. Để đón mừng ngày ra đời của Chúa và đấng Cứu thế của hần, chúng tôi đã cho hần thật nhiều rượu, nhưng mặc dầu hần say khuướt, chúng tôi ngạc nhiên không thấy hần lèm bèm nói. Hần ở trong tình trạng nuối tiếc cái thời hoàng kim khi hần còn là ông chủ. Hoàn toàn ở bên ngoài sự xao động, hần đi đi lại lại, sùi bọt mép và la hét, cả khuôn mặt hần lấm tẩm mồ hôi, mắt hần trợn lên một cách khủng khiếp, và đôi chân khẳng khiu của hần lách cách như hai cái gậy gỗ trên sàn nhà, Chưa bao giờ tôi thấy có sự biểu lộ như vậy. Con người đó đã hoàn toàn quên cái vị thế thấp kém của mình mà Số-mạng đã bắt phải chịu trong những năm mới đây : hần quát cái roi, ra lệnh (với một giọng sang sảng) và thường thưởng hần làm người ta bực mình.

Như ông biết chuyện này chẳng hay hóm gi. Và tôi đã phải hành động một cách nhanh chóng để nhắc nhở cho George thấy vị thế của hắn đã thay đổi. Chỉ cần cho điện giật vài cái cũng đủ làm cho George nhớ tới hiện tại. Ngoài trừ những chuyện nhỏ nhoi này, George không bao giờ bị ngược đãi. Thật ra, tôi hãnh diện là đã đối xử với George một cách hết sức tốt – nhất là khi nghĩ tới sự kiện xưa kia hắn là cai tù của tôi.

2

Phải tôi biết! Dĩ nhiên là tôi biết ông sẽ hội tới đó. Tôi biết ông muốn hiểu vì sao lại có sự thay đổi vai trò giữa tôi và George. Câu hỏi hay đó. Rất hay vậy, và tôi có thể viết nhiều sách về vấn đề này. Tuy nhiên, tôi nghĩ không thể trả lời nó bằng một câu trả lời duy nhất.

Có những người nghĩ rằng thời giờ tới một cách đơn giản là có thay đổi. Lập luận này đối với tôi không thể đứng vững. Vì lẽ không có sự kiện nào có thể hỗ trợ cho cách kết luận như vậy. Có những người khác lại nghĩ là sự thành công – giàu có, sức mạnh và uy tín – làm nhụt tinh thần. Tôi vẫn có khuynh hướng gạt bỏ những sự vô lý tình cảm đó ra ngoài. Trong bất cứ trường hợp nào, nếu tôi chấp nhận như vậy có nghĩa là tôi ngu

ý thú nhận là tôi hình dung tới thời kỳ tôi sẽ không còn được giữ chức vụ cai ngục nữa – điều mà tôi cho chỉ là một ước đoán vô căn cứ.

Dù sao, tôi cũng tin là mầm mống của sự tàn phá của George chứa đựng trong ngay tính chất của hắn, trong ngay cái hệ thống mà bản đã chiến đấu để duy trì, ở ngay trong cái ý nghĩ siêu hình mà hắn đã bầu víu vào đó. Toàn thể cái ý tưởng chẳng chóng thì chầy, thế nào cũng phải sụp đổ. Ông có thấy không, cái nhân của nền văn minh của George là cái sự điên rồ khéo xếp đặt.

Ai cũng đều biết rằng những người Phi-châu chúng tôi không bao giờ sáng tạo ra một hệ thống siêu hình phân cách Tinh thần với Vật-chất, vì vậy không bao giờ chúng tôi nghĩ Thể xác lại kém Linh hồn. Đâu, theo tôi nghĩ, là lý do chính tại

sao George và đồng bào của hắn ghét nhau nhiều thế – không, mặc dầu họ không muốn. Họ vĩnh viễn đặt Tinh thần và Tri tuệ trên Thể xác. Ông thấy họ khiêu vũ rồi chứ ? Đa số những bản vũ của họ là một sự trừu tượng của những động tác thân xác vào trong một ngôn ngữ tượng trưng. A ! Mozart, Wagner ! Tôi tin là lời khen duy nhất đối với loại nhạc đó là “Cao cả”. Nhạc đó được tạo ra do những người vượt ra ngoài thể xác họ, những người ghét ngay những mùi từ các lỗ trong người mình bốc ra.

Chẳng hạn tôi nghĩ George đã mất hết ý chí cai trị, ý chí cầm quyền khi lần đầu hắn nhìn Zaza, người tớ gái Phi châu. Ngày mà hắn nằm trên giường Zaza, trần truồng bên cạnh sự trần truồng của nàng, hắn không còn là ông chủ uy quyền nữa, lúc đó hắn như một người tàn tật,

cần đến sự chăm sóc, trù mẫn, và chỉ cái thân xác đen và nóng hổi này mới đủ khả năng mang lại, và nỗi u sầu không thực của hắn không làm sao khuây khỏa được. Hắn bắt đầu tự khinh bỉ mình và khinh tất cả những gì từ trước hắn vẫn quý trọng. Đối với Francisca, vợ hắn, hắn trở thành tàn ác và khó chịu ; hắn uống rượu say khướt. Hắn gắt gỏng, hách dịch, và tôi tin là hắn đã tìm cách phô bày để thiên hạ chế nhạo hắn như đó là phương cách làm dịu những tội lỗi trừng phạt Xác thịt đã làm hắn lạc lõng.

Hắn chỉ quên có một điều. Ở Nam-phi, những luật lệ về sự pha trộn chủng tộc rất khắt khe. Người ta có thể được tha thứ về bất cứ tội gì, ngoại trừ điều mà người ta cho là làm loãng chủng tộc thuần túy. Vì vậy tôi chỉ có thể kết luận là phương cách George đối xử với Zaza

là vì trong tiềm thức hắn muốn bị bắt, bị trừng phạt. Đó là phương cách của hắn để quay lưng lại với Xác thịt, hắn không thể từ bỏ nó mà cũng không thể đóng nó lên cây thập ác. Điều đó, như ông thấy, đã là cái lợi thế của tôi đối với hắn.

Có thể ông nghĩ là cái bẫy do Zaza và tôi giăng được xếp đặt một cách khôn ngoan, nhưng tôi không nghĩ vậy. Nó giản dị như đập vỡ một cái vỏ trứng. Mặt khác, cái lợi thế duy nhất mà tôi công nhận là cái cơ hội George và đồng loại đã cho tôi hiểu biết nhiều về họ. Cả cái hệ thống giáo dục mà họ tạo ra có mục đích để dạy tôi biết về George hơn là George biết về tôi. Không có gì đáng ngạc nhiên khi tôi biết rõ những điểm mạnh và những điểm yếu kém của George. George không còn là một cuốn sách đã được gấp lại, mà là một cuốn sách người ta đã xem đi

xem lại nhiều lần từ nhiều năm nay.

Ông có thể nói George đã theo nghĩa ghi trong Kinh Thánh. Hẳn thấy một người đàn bà da đen hẳn thèm muốn. Thay vì giữ vững quan niệm tuy sai lầm nhưng cần thiết về chủng tộc rằng hẳn là người trên, thì hẳn lại hoàn toàn sa ngã vì Xác Thịt. Hẳn sụp đổ như vậy.

Có thể ông sẽ hỏi làm sao tôi lại rơi vào tình trạng đó ? Vì sao tôi trở thành cai tù của George là một vấn đề thật đơn giản. Thật ra, những chi tiết đó đối với nhiều người, nó kém phần quan trọng. Tuy nhiên, tôi biết các ông : một thể hệ được nuôi dưỡng bằng những Sự kiện. Tôi xin được báo cho ông hay điều đó cũng là mối đam mê của George vậy. Những sự kiện. Dù sao tôi cũng phải cho ông hay các sự kiện của vấn đề. Năm tôi được gửi đến làm công cho George, tôi

bị bắt giữ và bị buộc vào một tội thật nực cười « tội du thủ du thực. Hồi đó, thay vì bỏ tù thì người ta lại gửi tù nhân đến các trại chủ để làm việc không lương. Dĩ nhiên, đó là một hình thức nô lệ mà người ta đã dùng danh từ khác để gọi. Dù sao đó là tóm tắt sự thể tại sao George là ông chủ và người canh giữ tôi cho tới khi có sự đổi thay.

Hãy hình dung tôi vào lúc đó – một người trẻ, lanh lợi, có học, có một bộ óc khéo léo. Bộ Kiểm-soát đã coi tôi là “dân bản xứ không có nơi trú ngụ nhất định”. Thêm vào sự mô tả phần nào thích đáng đó, họ ghi một chi tiết nhỏ nữa là tôi “không có công việc rõ ràng”.

Tôi cũng cảm thấy khả hãnh diện đã được chính thức xếp loại như vậy, mà thật ra xét cho cùng, một cuộc sống hoàn toàn vô trách nhiệm khác hẳn cuộc sống

thứ tự của George, cho thấy hình ảnh một người không nơi cư ngụ nhất định, không họ hàng thân thuộc, một người luôn luôn di chuyển, một con chim bay qua hay có thể nói, giống như một thủy thủ. Tôi chỉ cần có gái ở mỗi bến tàu là hoàn tất hình ảnh đó. Nếu sự sụp đổ của George xảy ra vì sự yếu đuối của Xác thịt, sự sụp đổ của tôi có lẽ là vì sự tưởng tượng bông lông và một ý niệm khô hạn bất trắc.

Trong một phương cách nào đó tôi may mắn đã có một nền giáo dục tạm bợ. Tôi coi thời gian tôi ở đại học Fort Hare không phải là một sự hoàn thành thấp kém. Ngày đó tôi nổi tiếng là một người “trí thức” – một người không tầm thường biết suy nghĩ. Những người bạn da trắng biết tôi là con một sách, ngẫu nhiên đọc không biết chán, nhiều người

đã dùng thẻ thư viện của họ để mượn sách cho tôi tại Thư viện Johannesburg dành riêng cho người da trắng. Những người này thấy khó chấp nhận sự kiện tôi không có phương tiện sinh sống. Thường thường bị buồn phiền thấy tôi phải lẩn tránh toàn tuần tiểu đi bắt những người Phi-châu thất nghiệp trên đường phố ở Johannesburg,

Thường thường tôi hay lảng vảng ở đường Von Welligh Burhall, chờ những người bạn khá giả và xin họ mua cho tôi một mguombothi. Tôi rình ở cổng, lộn trái túi áo của tôi ra, hy vọng làm họ mỉm cười vì sự nghèo khó của tôi. Buổi tối, tôi thường tới quán Bà Peggy là nơi tôi gặp một giai cấp uống rượu khá hơn : những cô vũ nữ đắt tiền, các giáo sư, chánh trị gia và các thương gia.

3

Nhiều lần Helene hỏi tôi :

– Mulela, làm ơn cho hay, tại sao anh lại lãng phí những cơ hội tốt có thể giúp đỡ đồng bào của anh ? Một người thông minh như anh hẳn phải làm được cái gì khác hơn là làm hề trong các cuộc vui của người Âu châu – phải, diễn xuất, đó chính là điều anh làm, – và pha trò cho bọn tiểu tư sản.

Tôi thật xấu hổ khi xác nhận là vào những lúc đó, tôi chỉ chú ý tới cái cổ mịn màng và đẹp dễ của Helene. Xương của Helene là xương đàn bà đẹp nhất, kể cả đàn bà da đen lẫn đàn bà da trắng mà tôi được chứng kiến. Tôi ước muốn là cái miêng của nàng đừng có chặt chẽ và

miệt thị như vậy. Mặc dầu đôi mắt nhỏ nhẩn màu xanh xám của nàng đã làm mê hoặc những ai đã biết nàng, nhưng nàng vẫn có khuynh hướng cau mắt lại một cách không cần thiết khi nói chuyện với tôi. Tôi nghĩ Helène muốn cứu vớt tôi, nếu tôi bằng lòng được cứu vớt. Cặp đùi trắng như sữa của nàng cả quyết chống lại mọi cơ hội lãng phí.

Thực ra, tôi ghét những party của người da trắng. Họ thực sự bắt đầu rất khuya, lúc mà mọi người đã quá say, không còn vui vẻ thực sự nữa. Mới đầu, những cuộc vui đó như thế không có chiều hướng, họ hình như loạn choạng, dọ dẫm trong những câu chuyện câu nệ, khách sáo. Có những cô gái đứng đó, thẳng lưng dựa vào tường, cầm chắc cái ly, ở giữa bộ ngực hãnh diện, được nên lại một cách ngại ngùng, môi rung rung,

ướt, nói chuyện với những chàng trai chỉ lo từ giã họ, để chiến thắng trở về với mẹ, với cái nôi của mình. Những người này là những người chỉ muốn, theo lời họ nói, biết những cái gì xảy tới cuộc sống tươi trẻ huy hoàng của họ.

Tôi nhớ tới những cô gái già bất cần, những người học cao và những bà chủ nhà buồn thảm, muốn biết những tin họ đọc trên báo, về những chuyện xảy ra trong khu da đen ở Johannesburg là có thật hay không. Thật là lạ vì họ nghĩ tôi hiểu họ muốn hỏi gì. Khi tôi hỏi, họ định nói gì, thì họ chỉ mỉm cười không tin và cho là tôi làm bộ ngớ ngẩn...

Tôi cho ông hay những party của họ thật là nhàm chán. Bọn con gái thường liếc nhìn tôi mỗi khi tôi nói chuyện với ai tôi thật sự thích; rồi họ vây quanh tôi, mang cái thân xác e lệ của họ ra biểu xén

như thế đó là một vật hy sinh, dù rằng hiển nhiên là không ai dám chấp nhận sự rộng rãi của họ trong một phòng khách sáng trưng ánh đèn. Tôi có thể nghe được giọng họ nói, dù là bây giờ, giống như tiếng chuông ngân nga trong đêm tối.

– Nay Mulela và họ sát bụng họ vào người tôi, cho xem kwela đi ! Ôi tôi nghĩ anh nháy hay lắm !

Hay là : – Mulela, đừng. Họ sẽ nghĩ sao, Mulela. Dĩ nhiên họ có thể nhìn qua cửa thấy ta.

Hay là : – Mulela, tôi mong anh đừng nghĩ đó là chuyện riêng. Tôi thực sự định nói nếu tôi nghĩ về anh như thế, tôi sẽ đồng ý. Ta sẽ về nhà ngay. Nhưng tôi không nghĩ về anh như vậy. Tôi chỉ muốn nói chuyện với anh.

Hay là : – Mulela, Mulela. Sao anh không mang tôi ngay đi...! Tôi biết anh muốn vậy mà! Ôi, anh hung bạo làm sao !

Thường thường lúc đó là vào khoảng 3 giờ sáng, và cuộc vui sắp tàn mà gánh nặng thì quá sức chịu đựng của vai người da trắng.

Nói chung tôi thích những « pác-ti » của người da đen hơn trong đó có đủ thành phần, từ những thanh niên chuông nhạc phổ thông, những người ăn cắp tiền lương và những chính trị gia bất nhân. Hồi đó, tôi không có ý niệm nào là đồng tiền sắp tới của tôi sẽ từ đâu đến. Những chính trị gia Phi châu đã là nguồn lợi tức của tôi. Tôi kiếm tiền túi bằng cách thảo diễn văn cho họ để họ mang ra công trường trước tòa Đô sảnh dọc có hàng trăm người da trắng kinh

ngạc, ngưỡng mộ nghe họ nói, mặc dầu tôi dám nói là, nếu những người đó có thời giờ suy nghĩ về những lời tuyên bố nảy lửa đó, hẳn họ phải bức bối lắm.

Từ lâu tôi vẫn nhận thấy là các chính trị gia Phi thường thích những câu hoa mỹ, dài dòng để lôi cuốn quần chúng. Họ không tin vào những bài diễn văn đưa ra những điều cụ thể, thực tế. Đa số những chính trị gia Phi đều không tin tưởng ở hành động ; vì vậy mà họ không thích những câu minh bạch. Tuy nhiên, công bằng mà nói thì việc ưa chuộng lời lẽ hoa mỹ bắt nguồn từ sự ham chuộng cổ truyền về văn chương. Những người Phi-châu rất thích lời lẽ văn chương.

Vì vậy, những buổi tụ họp chiều thứ bảy ở trước tòa Đô Sảnh đã làm thỏa mãn lòng ham chuộng các lời văn chương, cũng như sự thích thú được nghe nói

chống lại chánh sách kỳ thị.

Tôi thường ngồi hàng giờ để tìm chữ thật kêu, càng bóng bảy càng tốt. Tôi thường đặt những mệnh đề phụ lên trước, mệnh đề nọ chồng chất lên mệnh đề kia rồi mới tới mệnh đề chính nẩy lửa, mà diễn giả kéo dài ra với một dáng điệu tư cách, thường thường chờ tiếng hoan hô.

Kết quả là tôi rất được các chính trị gia biết tiếng, và như vậy tôi cũng kiếm ra tiền. Tôi cũng còn có ý định làm nghề viết diễn văn. Chính phủ càng đặt ra những luật kỳ thị, thì những cuộc tụ họp phản đối càng nhiều và người ta càng cần có diễn văn để đọc. Tôi tự coi mình như một thứ nghệ sĩ, thật ra là một thợ chữ, phối hợp lời lẽ văn chương với những câu có tác dụng kích động quần chúng.

Đôi khi kể cũng thấy thích thú khi những người cộng sản Phi châu non nớt, và những thương gia « giặc » trở thành chính trị gia, yêu cầu tôi viết diễn văn cho họ. Nhiều khi, tôi phải đưa cho họ mấy bài một lúc. Vào những lúc như vậy, thì cần không cho tay phải biết tay trái làm gì. Với những người cộng sản, tôi đã có sẵn một là những danh từ hằn học như « công cụ của bọn thực dân, bọn đế quốc hiếu chiến, và bọn tư bản ký sinh trùng ».

Viết cho những người da đen ôn hòa, tôi tô điểm bài diễn văn với những lời vô thưởng vô phạt như « rồi con cháu ta sẽ nói... » hay là « để tất cả chúng ta, không phân biệt màu sắc, chủng tộc, Có thể sống trong hòa bình ! » Những lời này bao giờ cũng đem lại những tràng vỗ tay hoan hô.

Duy có một lần, tôi lẫn lộn lung tung. Lúc đó tôi viết hai bài diễn văn, một bài cho Babalala, người cộng sản trẻ và một bài cho một chính khách Phi, ông này thì không muốn có chuyện rắc rối với chính phủ, điều đó có nghĩa là phải hy sinh những nhượng bộ thương mại đáng kể trong vùng người da trắng ở. Tôi thích viết diễn văn cho loại người sau này. Giữ thái độ chờ đợi trong một hoàn cảnh cách mạng tôi thấy quả là một điều nguy hiểm, nhưng vì là một loại người mới, tôi lại ưa chuộng sự mẫu thuẫn và khôi hài. Vì lẽ những chính khách Phi này hết sức cẩn thận không làm méch lòng chính phủ, nhưng đồng thời lại muốn nổi danh với quần chúng để có tư thế mặc cả với Hội đồng Da Trắng, tôi thường phải viết những bài diễn văn dài, có vẻ nặng nề, cấp tiến trong khi thực sự nó chẳng nói lên được điều gì.

Dù sao thì, trong khi viết, tôi đã lẫn lộn bài nọ với bài kia, Và tôi đã dùng lời văn đặc mắc xít như « cái mâu thuẫn tiềm tàng trong hệ thống tư bản mà rốt cuộc sẽ làm hệ thống này sụp đổ... ». Nhà chính khách xứng đáng đó đã đọc bài diễn văn này trong một buổi họp của các vị Giám đốc, và những người này đã ồn ào phản kháng và đã trao nhà chính khách khốn khổ đó cho Nha An ninh Johannesburg.

Đó cũng là bài diễn văn sau cùng tôi viết, vì sau đó tôi bị bắt vì tội « du thủ du thực và khả nghi», và được gửi đến làm tại nhà ông George Hollingworth như một lao công tội nhân.

Và đây là ông George Hollingworth, con người đã bị xô đẩy tới cỏi nhục nhằn, xấu hổ. Hồi trước George làm việc trong một nhà máy điện tử là một người gọn

ghê, chăm chỉ; nếu ông ta không còn sung sướng thì đã giấu kín điều đó. Đó là trước khi Zaza tới. Ông phải thấy Zaza thì mới hiểu được tại sao nàng lại có thể ảnh hưởng tới một người có cuộc sống gia đình vui vẻ như George, một người có những thúc đẩy bình thường và cũng có sự ghê tởm bình thường đối với da màu. Sự thực, đó quả là một điều kỳ lạ khi nói là lúc nàng tới, Zaza đã làm đảo lộn hết cả. Nàng là người nhỏ nhắn, nhanh nhẹn, khỏe mạnh, mảnh như một cây măng, thơm như một vườn nho, và dưới lớp vải thô che thân, là một tấm thân nồng nàn.

Vâng, tôi còn nhớ ngày Zaza tới. George như thường lệ ngồi đọc báo trên cái ghế bành, nói chuyện với Francisca lúc đó ở trong bếp, trong khi tôi bận rộn chăm sóc những bông hoa ở cổng trước.

Đúng vào cái giờ ngọc bích này khi thế giới chìm đắm trong sự êm ả thì Zaza bước vào phòng khách của gia đình Hollingworth.

George nhồm lên, rồi lại ngồi xuống.

– Tại sao trước khi vào không gõ cửa? Cô là ai? Cô muốn gì ?

– Tên tôi là Zaza. Thưa đây có phải nhà ông Hollingworth ?

Hình như lúc đó căn nhà đầy những câu hỏi không được giải quyết thỏa đáng cho tới lúc sau này.

Zaza nói :

– Văn phòng gửi tôi đến đây giúp việc cho ông.

Và như tôi nói, đó là bắt đầu những sự rắc rối, những sự rắc rối này rồi sẽ đổ

lên đầu George giống như trận mưa rào.

4

Bây giờ ta bước vào thăm George. Tôi hy vọng ông đừng có dễ mủi lòng. Thân xác hắn ta chẳng đẹp để gì để xem. Người hắn đã phải chịu những sự thay đổi khủng khiếp, và điều này làm tất cả chúng tôi đều buồn tiếc.

Dĩ nhiên ông muốn nghe đoạn kết của câu chuyện. Tôi biết là ông muốn vậy. Vâng, tất cả chúng ta đều là bấy kên kên, chúng ta đều thích nghe những sự đau khổ của kẻ khác. Tuy vậy có mất mát gì đâu. Nói tóm lại, George, con người siêng năng, gọn ghẽ, luôn luôn dậy vào lúc rạng đông để tới xưởng cho đúng

giờ, bắt đầu có những thay đổi đáng ngại. Những triệu chứng đó không có gì khác lạ. Biếng ăn, khi thì quá buồn, lúc quá vui, hay mơ màng, lơ đãng. Hấn bắt đầu hết thích thủ công việc mình làm, hấn thường ở lại nhà, như thể trong người không được khỏe, mặc dầu không vì vậy mà không thấy hấn quanh quẩn ở trong bếp, chỗ Zaza làm việc. Hấn luôn luôn sai Zaza làm cái này, cái nọ và làm cho cô gái ra vào phòng hấn suốt ngày. Như chúng tôi đã chờ đợi, chẳng bao lâu George mua quà tặng Zaza, mua áo cho nàng, mua đồ mặc lót, mua tất. Hấn còn mua cho nàng cả đồ trang sức. Tôi thấy rõ ràng là cái quà sắp tới mà hấn tặng cho người đàn bà Phi châu sẽ là chính thân xác hấn, thân xác bánh bao của người Âu châu mà dòng loại của hấn tin là có đượm sự bí hiểm về của cải, và quyền uy. Lúc đó, Zaza và tôi có một kế hoạch –

một cái bẫy – rất khéo. Đã đến lúc tôi phải ra khỏi nhà tù và cho vào đấy một tên tù mới : ông George Hollingworth.

Tôi vẫn thường nghĩ cái lý do chính của sự sa sút của George – cái lý do của sự tan vỡ nhanh chóng đã can dự vào mỗi khi đồng loại của hắn muốn một điều gì ghê gớm và cảm thấy bị thất bại – đó là cái ảo tưởng họ nghĩ là dù bị đối xử tàn tệ đến đâu, người nô lệ không những yêu họ mà còn giúp họ mãi mãi duy trì nền cai trị. Cũng như lũ trẻ nít, họ đều muốn được thương yêu, bởi vì họ tưởng họ đẹp đẽ và không ai cưỡng lại được. Không cần biết họ phạm bao nhiêu lần lầm, họ cứ tưởng là họ luôn luôn còn ở trong vòng tay của người vú da đen, của người tình và người mẹ, cả ba hợp lại thành một, mãi mãi ru cậu bé mất xanh không bao giờ phai nhòa.

Trước khi Zaza để hấn ta ngủ với nàng một đêm, chúng tôi đã làm sẵn một bản tuyên ngôn, chỉ còn đợi chữ ký thú nhận trọng tội, với một sự đồng ý là George bằng lòng nhượng lại cho chúng tôi căn nhà với tất cả đồ đạc ở bên trong. Sự chuyển nhượng sẽ được thực hiện qua trung gian của một văn phòng luật sư người da đen. Chúng tôi cẩn thận làm cho những bức hình chụp thật rõ và chúng tỏ tội trạng thật rõ ràng. Hấn ông sẽ nói là chúng tôi làm sẵn-ta []; nhưng thế thì thế giới không phải là nơi tốt đẹp để sinh sống. Phải vậy không ? Đó là điều chúng tôi đã phải học một cách khổ cực trong khi George nuôi dưỡng ảo tưởng là thế giới dễ chinh phục và cũng dễ thương.

Tôi ngại là tôi phải giữ George ở đây

làm tù nhân. Tôi tin chắc là hắn muốn vậy. Hắn không còn biết đi đâu. Đồng loại hắn không thể nào tha thứ cái tội hắn đã phạm, còn Francisca, vâng tôi ngưỡng mộ Francisca. Nàng chúng tôi là đàn bà rất quyền biến. Tôi thấy đế quốc có thể bị sụp đổ, chứ đàn bà thì không. Chính bản năng họ đã cứu thoát họ.

Trước khi ông vào thăm George, tôi muốn hỏi ông một câu hỏi đã từng làm tôi thắc mắc. Theo ông nghĩ tôi có thể làm cai tù của George trong bao lâu ?

Ôi, đừng có lo chuyện đó, tôi tin là cương vị của tôi vững vàng lắm. Vâng, tôi nghĩ vậy : vững vàng. Tôi đã đề phòng tất cả. Tôi nghĩ tôi có thể tránh được mọi hiểm nghèo đã làm George Hollingworth sụp đổ !

Và đây là Francisca, vợ của George!
Hãy nhìn đôi chân nàng, cái sức mạnh
của cặp đùi nàng. Ôi quý giá làm sao !

LEWIS NKOSI

TÌM BẢN THẢO

Vở kịch thơ THĂNG CUỘI của VŨ HOÀNG CHƯƠNG, đã từng công diễn tại Hà-nội đầu năm 1952 đồng thời cũng đăng trên giai phẩm XUÂN QUÊ HƯƠNG. Đến nay tác giả không còn trong tay một bản nào cả. Vậy yêu cầu quý bạn, ai còn giữ được bản chép tay, bản đánh máy, hoặc bản in trên giai phẩm nói trên của vở kịch thơ THĂNG CUỘI, xin liên lạc gấp với tác giả. Rất cảm ơn.

Vũ Hoàng-Chương,
361/29, đường Phan-đình-Phùng,
Sài-gòn.

